



SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY GIẶT CỬA TRÊN MODEL: WT-75NG1

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Chúng tôi khuyên bạn nên đọc kỹ quyển sách hướng dẫn này trước khi sử dụng và vận hành thiết bị.
Bạn nên giữ cuốn Hướng dẫn sử dụng này để tham khảo trong quá trình sử dụng.

*Sử dụng cho model đi kèm tương ứng trong bộ đóng gói sản phẩm.

Nhà nhập khẩu:

CÔNG TY CỔ PHẦN CASPER SE

Thương nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm và phân phối:

CÔNG TY CỔ PHẦN CASPER VIỆT NAM

Miền Bắc:

Tầng 7, Tòa Leadvisors Tower,
Số 643 đường Phạm Văn Đồng,
P. Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liêm,
TP. Hà Nội.

Miền Trung:

Tầng 10 Tòa nhà Indochina,
74 Bạch Đằng, Phường Hải
Châu 1, TP. Đà Nẵng.

Miền Nam:

Tầng 8, Tòa An Phú Plaza,
117-119 Lý Chính Thắng,
P. Võ Thị Sáu, Q. 3, TP.
Hồ Chí Minh.

Website: www.casper-electric.com
Careline: 1800.6644 (miễn phí)

A PRODUCT MANUFACTURED UNDER STANDARDS OF CASPER ELECTRIC(THAILAND) CO.,LTD
Level 12, Bhiraj Building At BITEC, 4345 Sukhumvit,Bangna Dist, Bangkok 10260, Thailand

MỤC LỤC

1. Quy định bảo hành.....	03
2. Thông tin cảnh báo và an toàn.....	05
3. Mô tả sản phẩm.....	09
4. Hướng dẫn lắp đặt.....	10
5. Vận hành máy giặt.....	14
6. Vệ sinh và bảo dưỡng.....	19
7. Xử lý sự cố.....	20
8. Thông số kỹ thuật.....	22

Khi bạn cần hỗ trợ, hãy liên hệ với chúng tôi:

 **1 8 0 0 6 6 4 4**

Chú ý: Các chỉ dẫn trong sách Hướng dẫn sử dụng nhằm mục đích minh họa. Sản phẩm bạn đang sử dụng có thể khác biệt một đôi chút, hãy tham khảo trên hình ảnh sản phẩm thực tế. Những chỉ dẫn có thể thay đổi mà không có bất kỳ thông báo nào khác.

Casper Vietnam., JSC ("Casper") xin chân thành cảm ơn Quý khách hàng đã tin dùng và đồng hành cùng sản phẩm mang nhãn hiệu Casper được sản xuất tại nhà máy Hefei Midea Laundry Appliance Co.,Ltd. Địa chỉ: No.88 Yulan Rd, New and High-Tech Industrial Development Zone, Hefei, Anhui Province, China.

Nhằm mục đích nâng cao chất lượng dịch vụ sau bán hàng và đảm bảo quyền lợi cho khách hàng sử dụng sản phẩm, Casper xin gửi tới Quý khách hàng hướng dẫn bảo hành các sản phẩm mang thương hiệu Casper tại Việt Nam như sau:

I. ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH:

⚠ Lưu ý quan trọng

BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ THAY THẾ PHIẾU BẢO HÀNH GIẤY

Để đảm bảo quyền lợi bảo hành sản phẩm theo chính sách công bố của Casper, Quý Khách hàng vui lòng yêu cầu nơi bán thực hiện **đăng ký bảo hành điện tử** ngay khi mua sản phẩm hoặc Quý khách tự đăng ký theo một trong các cách sau đây:

Cách 1: Đăng ký qua trang web chính thức của Casper

Quý khách truy cập trang web chính thức của Casper : <https://dangkybaohanh.casper-electric.com> hoặc quét mã QR trên bao bì/ tài liệu đi kèm để đăng ký theo hướng dẫn.

Cách 2: Đăng ký qua Tổng đài Chăm sóc Khách hàng (CSKH) miễn phí 24/7 1800.6644

Trong trường hợp cần được hỗ trợ, Quý khách vui lòng liên hệ tổng đài 1800.6644 để được hỗ trợ.



Lưu ý: Việc không đăng ký bảo hành hoặc đăng ký trễ có thể ảnh hưởng tới quyền lợi bảo hành của Quý khách hàng sau này.

II. THỜI HẠN BẢO HÀNH

Sản phẩm do Casper cung cấp có thời gian bảo hành được tính từ ngày đăng ký bảo hành điện tử. Trường hợp sản phẩm chưa được đăng ký bảo hành thì thời hạn bảo hành sản phẩm sẽ căn cứ theo ngày mua trên hóa đơn mua hàng hợp lệ (*) nhưng không quá thời gian bảo hành tính từ ngày sản xuất theo bảng sau.

Sản phẩm	Chi tiết sản phẩm	Thời gian bảo hành tính từ ngày mua	Thời gian bảo hành tính từ ngày sản xuất
Máy giặt	Toàn bộ máy	24 tháng	30 tháng
	Mô-tơ (Motor) máy giặt tải trọng giặt < 10 kg	12 năm	12 năm
	Mô-tơ (Motor) máy giặt tải trọng giặt > 10 kg	20 năm	20 năm

(*): Ngày sản xuất được thể hiện trên tem dán trên sản phẩm.

Lưu ý:

- Ngày sản xuất được thể hiện bên ngoài bao bì của sản phẩm hoặc liên hệ Tổng đài CSKH 1800.6644 để được hỗ trợ cung cấp thông tin.
- Đối với sản phẩm máy giặt và máy sấy: nếu sản phẩm được sử dụng trong cơ sở kinh doanh thương mại (tiệm giặt là, nhà hàng, nhà nghỉ, khách sạn, căn hộ dịch vụ v.v.) ngoài mục đích dùng cho cá nhân, hộ gia đình, thời hạn bảo hành sẽ là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày mua hàng và không quá 18 tháng kể từ ngày sản xuất.
- (*) Hóa đơn mua hàng hợp lệ được qui định tại Thông tư số 78/2021/TT-BTC và Thông tư 219/2013/TT-BTC.

III. ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH

1. Điều kiện bảo hành:

Casper sẽ bảo hành miễn phí nếu sản phẩm của Quý Khách hàng đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm còn trong thời hạn bảo hành quy định ở Mục 2;
- Sản phẩm đã được đăng ký bảo hành hợp lệ trên hệ thống của Casper hoặc cung cấp được hóa đơn mua hàng hợp lệ trùng khớp kiểu máy (model) và số máy (số sê ri (s/n)) trên sản phẩm;
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất tham khảo sách hướng dẫn sử dụng kèm theo sản phẩm hoặc trên trang web chính thức của Casper;
- Lỗi của sản phẩm được đánh giá, kết luận do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất được xác nhận bởi Casper;
- Số máy, số sê ri, tem niêm phong, tem bảo hành trên sản phẩm phải còn nguyên, không bị cạo sửa hoặc mất đi;
- Sản phẩm được cung cấp bởi hệ thống phân phối và đại lý của Casper;
- Sản phẩm được lắp đặt đúng quy định, quy chuẩn kỹ thuật và an toàn điện;
- Vị trí lắp đặt sản phẩm đảm bảo được tiêu chuẩn về an toàn lao động cho kỹ thuật viên tiếp cận được để thực hiện công việc bảo hành, bảo trì, bảo dưỡng an toàn;

2. Trường hợp áp dụng ngoài bảo hành hoặc dịch vụ tính phí:

Sản phẩm của Quý Khách hàng sẽ thuộc trường hợp áp dụng ngoài bảo hành hoặc dịch vụ tính phí khi không thỏa mãn các điều kiện bảo hành miễn phí nêu trên hoặc thuộc một trong các điều kiện sau:

- Sản phẩm không còn trong thời hạn bảo hành;
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất;
- Sản phẩm hỏng do bị đặt ở nơi bụi bẩn, ẩm ướt, bị vào nước, bị thấm nước;
- Bị biến dạng do tác động nhiệt, tác động bên ngoài làm sản phẩm bị biến dạng, nứt vỡ, trầy xước;
- Sản phẩm bị côn trùng, bò sát hay vật lạ bao gồm nhưng không giới hạn động vật xâm nhập;
- Bị hư do sử dụng sai điện thế và dòng điện chỉ định;
- Sản phẩm đã bị thay đổi, sửa chữa bởi các đơn vị không thuộc ủy quyền của Casper;

- Hư hỏng do quá trình lắp đặt và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định an toàn của sản phẩm;
- Bất cứ hư hỏng nào liên quan do việc sử dụng linh phụ kiện không phải là chính hãng do Casper cung cấp;
- Rỉ sét, bạc màu sơn, hao mòn tự nhiên của các linh kiện theo thời gian sử dụng

Lưu ý:

Thời hạn bảo hành đối với linh phụ kiện thay thế trong trường hợp ngoài bảo hành hoặc dịch vụ tính phí là 03 (ba) tháng.

IV. THỰC HIỆN BẢO HÀNH

- Kỹ thuật viên của Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng Casper (TTDV KH) hoặc Trung Tâm Bảo Hành ủy quyền (TTBH) của Casper sẽ thực hiện kiểm tra, sửa chữa hoặc linh phụ kiện cho sản phẩm dựa vào lỗi kỹ thuật thực tế tại địa chỉ sử dụng sản phẩm của thay thế linh phụ kiện cho sản phẩm dựa vào lỗi kỹ thuật thực tế tại địa chỉ sử dụng sản phẩm của Quý Khách hàng.

Những chỉ dẫn an toàn

Người dùng cần tuân thủ thông tin trong sách hướng dẫn này để giảm thiểu nguy cơ cháy hoặc nổ, điện giật hoặc để ngăn ngừa thiệt hại tài sản, thương tích cá nhân hoặc tử vong.

- Thiết bị này không nhằm mục đích sử dụng cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ có được sự giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị bởi một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của chúng.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi đùa với thiết bị này, hoặc sử dụng không đúng cách.
- Nếu dây nguồn bị hư hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc những người có đủ năng lực để tránh gây nguy hiểm.
- Sử dụng các bộ ống đi kèm thiết bị và không được sử dụng lại các bộ ống cũ.
- Đối với những loại máy giặt có lỗ thông hơi dưới đáy, hướng dẫn lắp đặt cho biết rằng phải giữ các lỗ thông hơi không bị bịt kín bởi tấm thảm.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các thiết bị tương tự như:
 - Khu vực bếp của nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác.
 - Nhà, trang trại;
 - Khách hàng trong các khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường dân cư khác;
 - Các khu vực sinh hoạt chung trong các dãy căn hộ hoặc trong các tiệm giặt là nhỏ.

**Cảnh báo**

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

**Thận trọng!**

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến hư hỏng thiết bị, ảnh hưởng đến môi trường hoặc thương tích hoặc .

**Chú ý!**

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến thương tích nhẹ

Nguy cơ giật điện

- Thiết bị này chỉ sử dụng trong nhà.
- Không đặt máy giặt ở nơi ẩm ướt.
- Không được đưa tay vào lồng giặt khi đang vắt khô.
- Nếu lồng giặt vắt không dừng trong vòng 15 giây sau khi mở nắp, vui lòng ngừng sử dụng máy giặt và liên hệ để sửa chữa.
- Trước khi bảo trì thiết bị, hãy rút thiết bị ra khỏi nguồn điện.
- Luôn rút phích cắm của máy và tắt nguồn cấp nước sau khi sử dụng.
- Để đảm bảo an toàn cho bạn, phích cắm điện phải được cắm vào một ổ cắm ba cực nổi đất. Kiểm tra cẩn thận và đảm bảo rằng ổ cắm của bạn được nối đất đúng cách và chắc chắn.
- Đảm bảo rằng các thiết bị điện nước phải được kết nối bởi kỹ thuật viên có chuyên môn phù hợp theo hướng dẫn của nhà sản xuất và các quy định an toàn của địa phương.

Nguy cơ đối với trẻ em

- Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và người khuyết tật, suy giảm giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị này một cách an toàn và hiểu được những nguy cơ tiềm ẩn. Trẻ em không được đùa nghịch với thiết bị này. Không để trẻ em thực hiện việc vệ sinh và bảo trì bởi người sử dụng khi không giám sát.
- Trẻ nhỏ phải được giám sát để không chơi với thiết bị.
- Máy có thể rất nóng trong quá trình hoạt động. Không để trẻ em và vật nuôi lại gần máy khi máy đang vận hành.

Nguy cơ nổ

- Không cho đồ giặt bị dính xăng, benzen hoặc cồn vào máy giặt và để các loại vật liệu xăng, benzen hoặc cồn này tránh xa máy giặt. Có thể xảy ra cháy nổ.
- Trước khi giặt bằng máy phải giặt bằng tay trước.

Lưu ý quan trọng khi lắp đặt sản phẩm

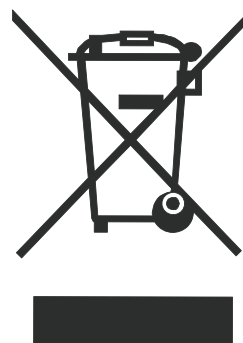
- Máy giặt này chỉ sử dụng trong nhà.
- Các lỗ thông hơi không bị che chắn bởi thảm.
- Máy giặt không được lắp đặt trong phòng tắm hoặc phòng rất ẩm ướt cũng như trong phòng có khí dễ nổ hoặc ăn da.
- Tháo tất cả các vật liệu đóng gói và chốt định vị trước khi sử dụng thiết bị. Nếu không, có thể dẫn đến thiệt hại nghiêm trọng.
- Máy giặt chỉ có van đầu vào duy nhất có thể được kết nối với nguồn cấp nước lạnh. Sản phẩm có van đầu vào đôi nên được kết nối chính xác với nguồn cấp nước nóng và nước lạnh.
- Chỉ cắm dây nguồn sau khi lắp đặt.

Nguy cơ làm hỏng thiết bị

- Sản phẩm của bạn chỉ sử dụng trong gia đình và chỉ được thiết kế cho các loại vải dệt thích hợp cho việc giặt máy.
- Không treo hoặc tì tay lên cửa lồng giặt.
- Các lưu ý trong quá trình xử lý máy:
 1. Bu lông phải được lắp đặt bởi người có chuyên môn.
 2. Nước tích tụ phải được xả ra khỏi máy.
 3. Xử lý máy cẩn thận. Không được nắm/giữ các bộ phận nhô ra trên máy khi đang nâng. Không được sử dụng cửa máy làm vị trí cầm nắm trong quá trình vận chuyển.
 4. Thiết bị nặng, cẩn thận khi vận chuyển.
- Vui lòng không đóng cửa với lực quá mạnh.
- Cắm giặt thảm.

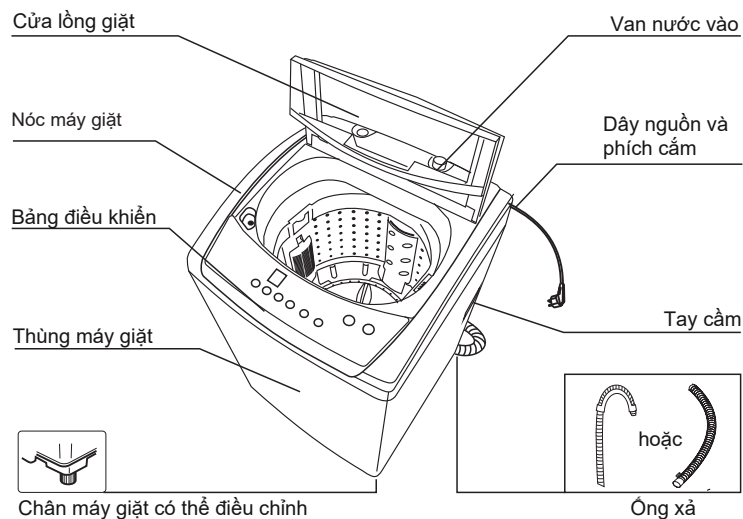
Vận hành và bảo dưỡng

- Trước khi giặt quần áo lần đầu tiên, sản phẩm phải được vận hành hoàn thành một chu trình giặt mà không có quần áo bên trong.
- Các dung môi dễ cháy và nổ hoặc độc hại đều bị cấm. Xăng và rượu, vv .. không được sử dụng làm chất tẩy rửa. Vui lòng chỉ chọn chất tẩy rửa phù hợp cho giặt máy.
- Lấy đồ vật ra khỏi túi quần, áo trước khi giặt. Các vật sắc nhọn và cứng như đồng xu, trái cây, đinh, vít hoặc đá, v.v. có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho máy này.
- Vui lòng kiểm tra xem nước bên trong lồng giặt đã được xả hết chưa trước khi mở cửa lồng giặt. Vui lòng không mở cửa khi đang có nước.
- Cẩn thận bỏng khi sản phẩm xả nước giặt nóng.
- Không được đổ nước bằng tay trong khi giặt.
- Sau khi chương trình hoàn thành, Vui lòng đợi 2 phút để mở cửa.
- Việc sửa chữa chỉ được thực hiện bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ của hãng hoặc những người có trình độ tương tự để tránh một mối nguy hiểm. Các nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại do sự can thiệp của những người không có thẩm quyền.

Bao bì, thiết bị cũ

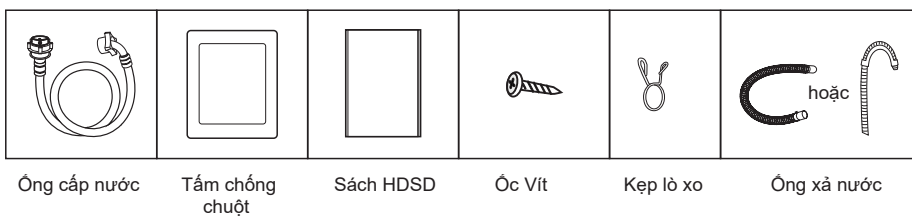
Biểu tượng này chỉ ra rằng sản phẩm này không nên được loại bỏ cùng với các chất thải sinh hoạt khác. Vui lòng sử dụng hệ thống thu gom hoặc liên hệ với nhà bán lẻ nơi mua sản phẩm. Sản phẩm có thể được tái chế để an toàn với môi trường.

Mô tả sản phẩm



⚠️ Chú ý!

Mô tả thiết bị chỉ mang tính chất tham khảo, vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế làm tiêu chuẩn.



⚠️ Chú ý!

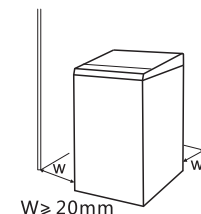
Lưu ý: nếu ống xả đã được lắp vào máy thì không có kẹp lò xo và ống xả thoát nước trong túi phụ kiện

Hướng dẫn lắp đặt

■ Vị trí lắp đặt

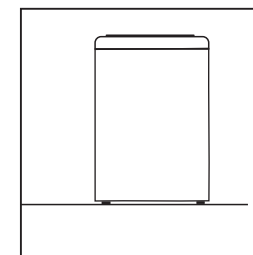
⚠️ Cảnh báo!

- Sản phẩm cần đặt cố định tại một chỗ
- Đảm bảo rằng sản phẩm không đè lên nguồn điện.
- Đảm bảo duy trì khoảng cách tối thiểu từ các bức tường như trong hình



Trước khi lắp đặt máy, phải chọn vị trí có đặc điểm như sau:

1. Bề mặt cứng, khô và bằng phẳng
2. Tránh ánh nắng trực tiếp
3. Lắp đặt nơi thông thoáng
4. Nhiệt độ phòng trên $0^{\circ}C$
5. Để xa các nguồn nhiệt như than hoặc các thiết bị đốt bằng khí đốt.

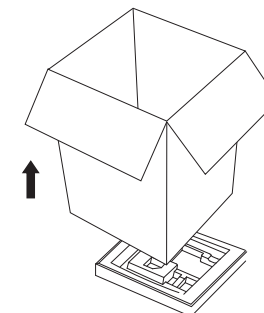


■ Mở hộp máy giặt

⚠️ Cảnh báo!

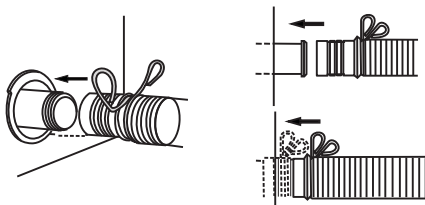
- Vật liệu đóng gói (ví dụ như carton, xốp) có thể gây nguy hiểm cho trẻ em.
- Vật liệu đóng gói có nguy cơ gây ngạt thở! Giữ tất cả các bao bì tránh xa tầm tay trẻ em.

1. Tháo thùng carton và các miếng xốp bảo vệ.
2. Nhấc máy giặt và tháo xốp đế.
3. Tháo băng dính bảo vệ trên dây điện nguồn và ống thoát nước.
4. Tháo ống cấp dẫn nước



■ Lắp đặt ống thoát nước

1. Duỗi ống thoát nước, lắp ống vào lỗ thoát nước
2. Dùng kẹp lò xo thắt lại cho chặt (như hình minh họa)



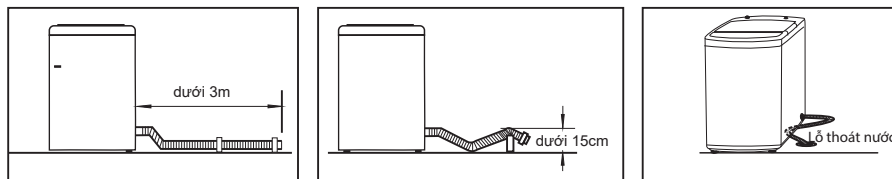
⚠ Cảnh báo!

Bạn phải tháo các chốt định vị ở mặt sau của máy giặt trước khi sử dụng sản phẩm.

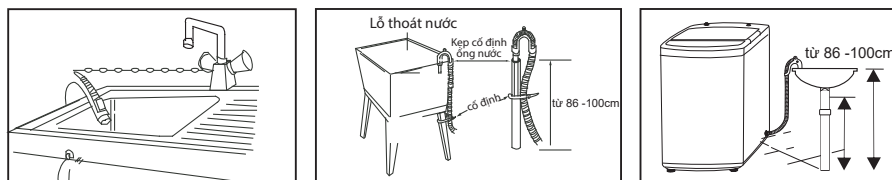
- Không gấp hoặc kéo dài ống thoát nước.
- Đặt ống xả nước đúng cách, nếu không có thể bị hỏng do rò rỉ nước.
- Nếu ống xả nước quá dài, không được ép vào máy giặt vì nó sẽ gây ra tiếng ồn bất thường.

Có hai cách để đặt đầu ra của ống xả nước:

1. Đối với hệ thống thoát nước thấp



2. Đối với hệ thống thoát nước cao

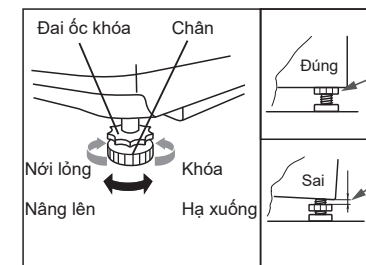


■ Điều chỉnh cân bằng máy giặt

⚠ Cảnh báo!

- Các đai ốc cố định vị trí bốn chân phải được vặn chặt và tiếp xúc với mặt dưới máy giặt.

1. Kiểm tra xem các chân đã được gắn chặt hay chưa. Nếu không, hãy xoay chúng về vị trí ban đầu, siết chặt các đai ốc.
2. Kiểm tra xem máy giặt ngang bằng với mặt đất chưa, nếu cần hãy chỉnh lại.
3. Nới lỏng đai ốc khóa và xoay chân cho đến khi chân tiếp xúc chặt với sàn.
4. Sau khi được khóa đúng cách, hãy kiểm tra lại bốn góc để đảm bảo rằng chúng đã được điều chỉnh đúng cách.



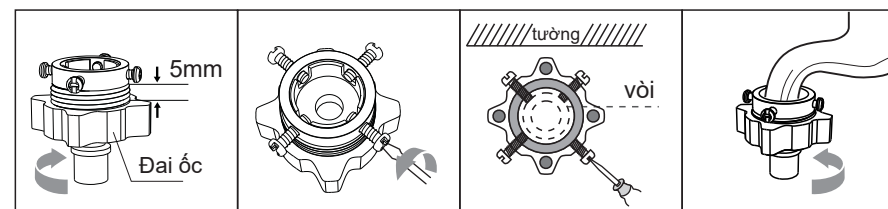
■ Lắp đặt ống cấp nước

• Chọn vòi nước thích hợp.



• Kết nối ống dẫn nước, vòi và máy giặt

1. Kết nối giữa vòi thông thường và đầu ống dẫn nước.

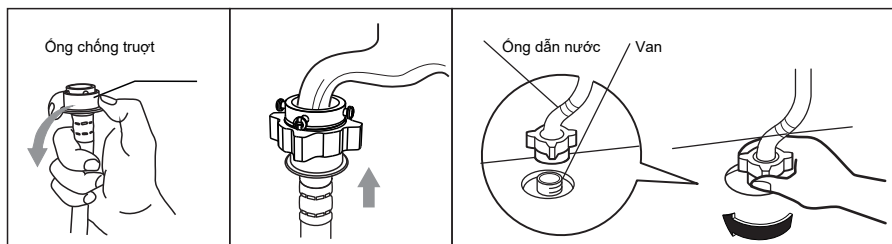


Nới lỏng đai ốc khoảng 5mm

Nới lỏng 4 ốc

Đặt đầu nối vào vòi và siết chặt đầu các bu lông

Siết chặt đai ốc

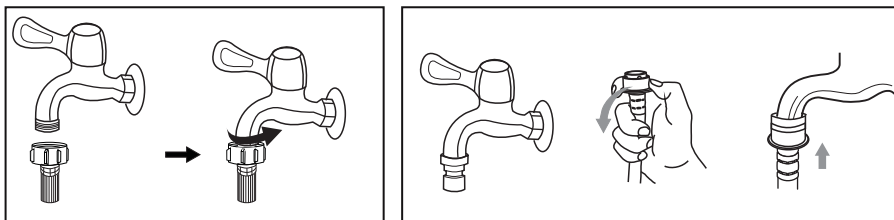


Nhấn ống chống trượt

Nối với ống đầu vào

Sau khi kết nối và lắp đặt, kiểm tra xem có rò rỉ nước không

2. Kết nối giữa vòi vận và đầu ống dẫn nước.



Vòi đầu ren và ống đầu

Vòi đặc biệt cho máy giặt

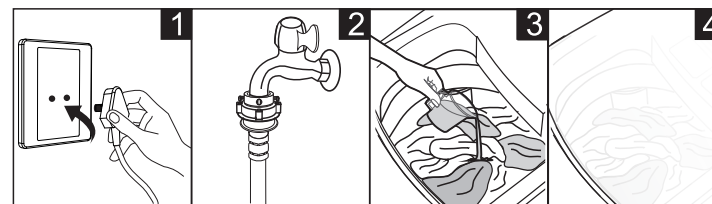
⚠ Cảnh báo!

- Để tránh rò rỉ hoặc hư hỏng do nước, hãy làm theo hướng dẫn lắp đặt.
- Không gấp khúc, dẫm lên, chỉnh sửa hoặc cắt đứt ống cấp nước.

Chuẩn bị trước khi giặt

⚠ Thận trọng!

- Trước khi giặt, hãy đảm bảo rằng máy giặt đã được lắp đặt đúng cách.
- Trước khi giặt lần đầu, máy giặt phải được vận hành hết một chu trình giặt mà không có quần áo như minh họa dưới đây.



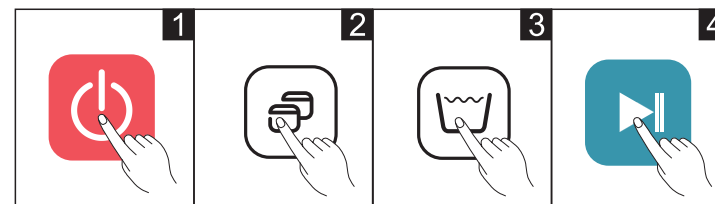
Cắm điện

Mở vòi

Thêm quần áo và chất tẩy rửa vào lồng giặt

Đóng cửa

■ Giặt quần áo



Bật nguồn

Chọn chế độ giặt

Chọn mức nước

Khởi động

📌 Chú ý!

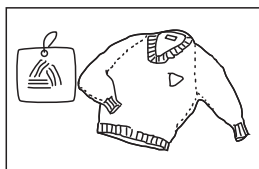
- Nếu để Chế độ mặc định, có thể bỏ qua bước 2, 3

■ Sau khi giặt

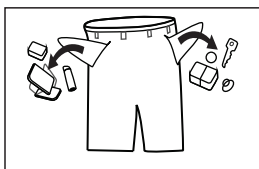
- Thiết bị sẽ phát ra tiếng bíp sau khi giặt xong và nguồn điện sẽ tự động bị ngắt. Sau đó đồ đồ giặt ra.

■ Các chú ý khi giặt

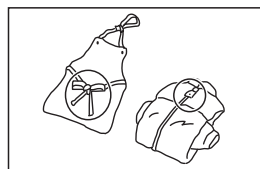
- Nhiệt độ môi trường xung quanh của máy giặt phải là 0 - 40°C. Nếu sử dụng dưới 0°C, van đầu vào và hệ thống thoát nước có thể bị hỏng. Nếu máy được lắp đặt trong điều kiện đóng băng, nên chuyển máy về nhiệt độ môi trường bình thường để đảm bảo ống cấp nước và ống thoát nước được rã băng trước khi sử dụng.
- Vui lòng kiểm tra tem nhãn trên đồ giặt của bạn và hướng dẫn sử dụng nước giặt trước khi giặt. Sử dụng nước giặt không tạo bọt hoặc ít tạo bọt phù hợp để giặt máy đúng cách.



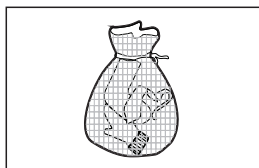
Kiểm tra tem
nhãn trên quần áo



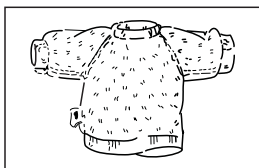
Lấy tất cả đồ vật
ra khỏi túi



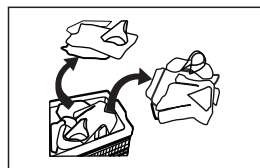
Buộc các dây vải dài và
thắt lưng lại với nhau,
đóng khóa kéo và cúc áo



Cho những món đồ
nhỏ vào túi giặt



Lật vải để xoắn và dài
từ trong ra ngoài



Phân loại đồ giặt theo màu
sắc, kiểu dáng chất liệu

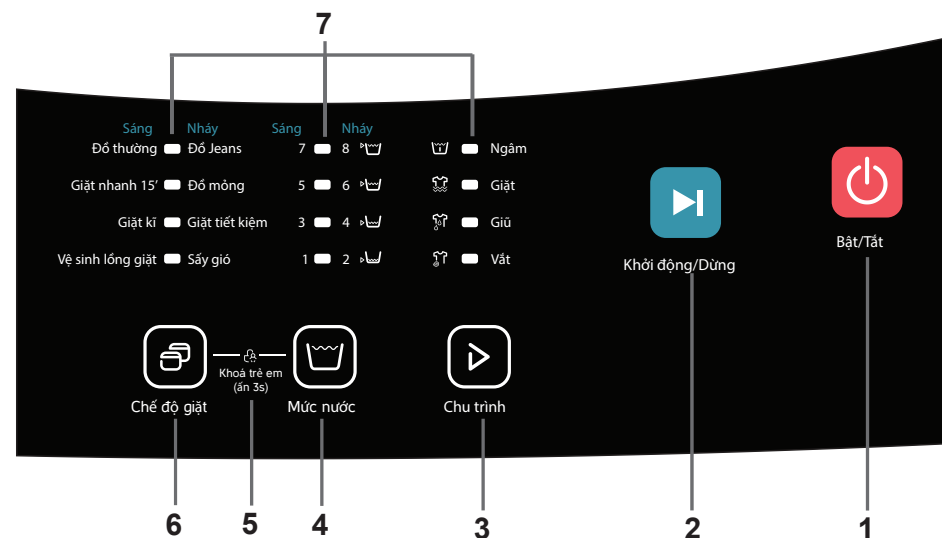
⚠ Thận trọng!

- Không giặt hoặc sấy các sản phẩm đã được giặt, ngâm, hoặc nhúng các chất dễ cháy hoặc nổ như sáp, dầu, sơn, xăng, cồn, dầu hỏa và các vật liệu dễ cháy khác.
- Việc giặt ít quần áo có thể tạo ra độ lệch tâm lớn và gây ra hiện tượng báo động do không cân bằng. Do đó, nên thêm vài đồ giặt khác vào máy giặt để quá trình vắt có thể diễn ra suôn sẻ.

■ Sử dụng chất tẩy rửa và bột giặt

- Đối với bột giặt hoặc chất phụ gia bị kết tụ hoặc dạng hạt, trước khi đổ chúng vào hộp đựng bột giặt/ nước giặt, nên sử dụng một ít nước để pha loãng, làm cho ngăn đầu vào của hộp bột giặt không bị tắc và tràn ra ngoài khi đổ đầy nước.
- Vui lòng chọn loại bột giặt/ nước giặt phù hợp với các nhiệt độ giặt khác nhau để đạt hiệu quả giặt tốt nhất mà ít tiêu tốn nước và năng lượng.

Bảng điều khiển



1. Nút BẬT/TẮT.

- Nhấn nút này một lần để bật nguồn.
- Nhấn một lần nữa để tắt nguồn.

2. Nút KHỞI ĐỘNG/DỪNG

- Nó được sử dụng để tạm dừng và khởi động lại chương trình.

3. Nút CHU TRÌNH

- Sau khi bật nguồn, một đèn sẽ nhấp nháy giữa các chức năng ngâm, giặt, giữ và vắt theo chu trình thực.

4. Nút MỨC NƯỚC

- Tùy theo khối lượng giặt, với mỗi lần nhấn nút MỨC NƯỚC để chọn mức nước, đèn báo mức nước tương ứng sẽ sáng hoặc nhấp nháy trên bảng điều khiển: 1→2→3→4→5→6→7→8.

5. Khóa trẻ em

- Nhấn và giữ nút CHẾ ĐỘ GIẶT + MỨC NƯỚC trong 3 giây, chức năng Khóa trẻ em sẽ được bật, khi đó chỉ có nút BẬT/TẮT có thể hoạt động.
- Nhấn và giữ nút CHẾ ĐỘ GIẶT + MỨC NƯỚC trong 3 giây, chức năng Khóa trẻ em sẽ tắt.

6. NÚT CHẾ ĐỘ GIẶT.

• Với mỗi lần nhấn nút này, chế độ giặt sẽ thay đổi từ: Giặt thường → Giặt nhanh 15' → Giặt kỹ → Vệ sinh lồng giặt → Đồ jean → Đồ mỏng → Giặt tiết kiệm → Sấy gió. Đèn báo chế độ giặt đã chọn sẽ sáng lên hoặc nhấp nháy tùy theo chế độ giặt.

7. ĐÈN CHỈ BÁO CHẾ ĐỘ GIẶT VÀ MỨC NƯỚC.

• Sau khi chọn chế độ giặt và mức nước, đèn hiển thị chế độ giặt và mức nước tương ứng sẽ sáng hoặc nhấp nháy.

Quy trình giặt**Trước khi bắt đầu giặt, hãy kiểm tra những vấn đề sau:**

Nối ống cấp nước vào vòi nước. Mở vòi nước. Cắm dây điện vào. Đảm bảo lắp đặt ống xả nước đúng cách.

Cho đồ giặt vào máy giặt và thêm chất giặt tẩy đồng thời

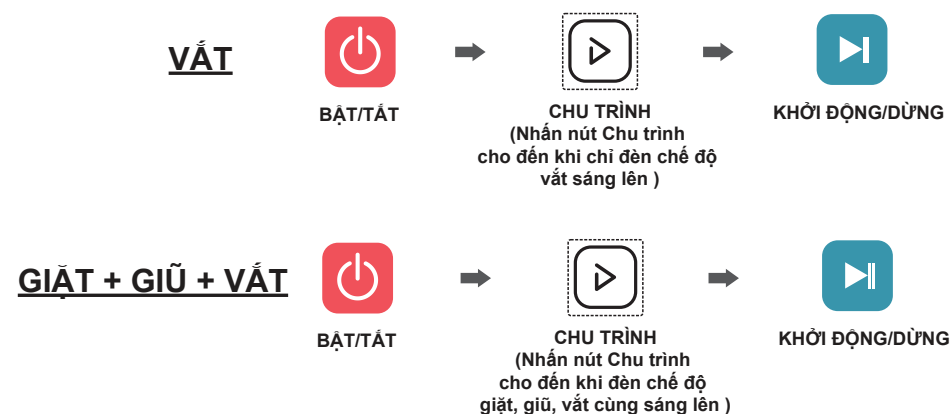
Hãy cẩn thận không để máy giặt quá tải. Sử dụng chất giặt tẩy phù hợp cho quần áo bạn đang giặt.

■ Thiết lập chương trình giặt cá nhân

- Người dùng có thể lựa chọn chu trình giặt theo nhu cầu thực tế và cài đặt chức năng giặt, chức năng giữ, chức năng vắt, lượng nước

**■ Thiết lập chu trình giặt**

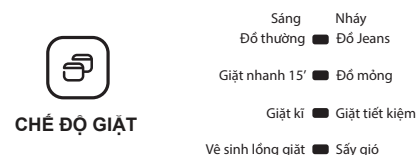
- Người dùng có thể thiết lập quy trình đơn lẻ hoặc kết hợp giặt, giữ và vắt tùy theo nhu cầu.



Chú ý : Các chu trình kết hợp khác thực hiện như trên

■ Bảng chế độ giặt

- Các chương trình khả dụng tùy theo loại đồ giặt.
- Chỉ dành cho máy giặt có chức năng này



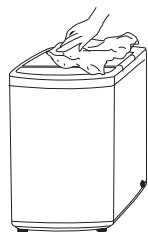
CHẾ ĐỘ GIẶT	
Đồ Jean	Thích hợp để giặt quần áo bị ố nặng/mặc nhiều.
Giặt nhanh 15'	Thích hợp để giặt quần áo bị ố nhẹ và quần áo vào mùa hè.
Vệ sinh lồng giặt	Chương trình này có thể ngăn ngừa lây nhiễm chéo. Vệ sinh lồng giặt bao gồm giặt, giữ và quay toàn bộ chu trình.
Đồ mỏng	Lựa chọn mức nước trung bình/cao/thấp, nhịp độ vừa, tốc độ giặt và vắt chậm, để tránh gây hư hỏng.
Sấy gió	Đối với quần áo không dễ phai màu, biến dạng và không thấm nước, có thể sử dụng chức năng sấy khô quần áo mà không cần gia nhiệt và đạt được kết quả như được sấy khô trong phòng.
Đồ thường	Chương trình giặt vải tiêu chuẩn, thích hợp giặt vải cotton gai. (Bình thường) Giặt một lần, giữ hai lần, thời gian vắt hơi lâu.
Giặt kỹ	Khả năng giặt mạnh, giặt được nhiều quần áo bẩn hơn.
Giặt tiết kiệm	Giữ 1 lần, phù hợp với quần áo bị nhiễm bẩn nhẹ để tiết kiệm nước.

⚠ Cảnh báo!

- Luôn rút phích cắm của thiết bị và đóng vòi nước trước khi vệ sinh và bảo dưỡng

6.1. Vệ sinh thân máy

- Bảo dưỡng máy giặt đúng cách có thể kéo dài tuổi thọ của máy. Bề mặt thân máy có thể được
- Lau rửa bằng chất tẩy rửa pha loãng trung tính không mài mòn khi cần thiết. Nếu có nước tràn ra ngoài, hãy dùng khăn lau sạch ngay lập tức. Không bao giờ sử dụng các vật dụng sắc nhọn để làm sạch thiết bị.

**📌 Chú ý!**

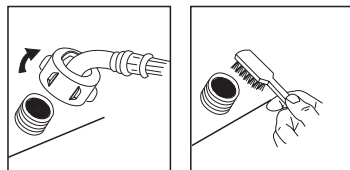
- Không bao giờ sử dụng chất ăn mòn hoặc chất ăn da, axit formic hoặc dung môi pha loãng hoặc các chất tương tự, như cồn hoặc các sản phẩm hóa học.

6.2. Vệ sinh bộ lọc đầu vào**📌 Chú ý!**

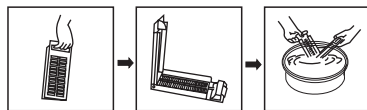
- Bộ lọc đầu vào phải được làm sạch nếu có ít nước.

■ Vệ sinh bộ lọc trong máy giặt:

1. Vận đường ống dẫn nước ở mặt sau của máy.
2. Tháo bộ lọc, rửa sạch và lắp lại.
3. Dùng bàn chải để làm sạch bộ lọc.
4. Lắp đặt đường ống đầu vào.



Bộ lọc Magic



Bộ lọc bình thường

**■ Vệ sinh Bộ lọc xơ vải:**

1. Có một bộ lọc xơ vải được tích hợp trong máy giặt, giúp thu gom xơ vải trong quá trình giặt.
2. Nên làm sạch bộ lọc xơ vải sau khoảng 10 lần giặt.
3. Lấy bộ lọc ra và làm sạch bằng nước. Sau đó đặt bộ lọc trở lại máy giặt.

Xử lý sự cố

Bất cứ khi nào có sự cố với thiết bị, hãy kiểm tra xem bạn có thể giải quyết được không bằng cách thực hiện theo các bảng bên dưới. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng Casper để được hướng dẫn.

Sự cố	Nguyên nhân
Máy không hoạt động	• Mất điện hoặc cháy cầu chì. • Điện áp nguồn quá thấp. • Lượng nước không đạt mức nước yêu cầu. (Máy giặt sẽ không hoạt động nếu lượng nước không đạt đến mức nước yêu cầu) • Máy giặt đang ở chế độ Hẹn giờ giặt (Delay Start). Máy sẽ chỉ bắt đầu hoạt động cho đến khi đã đến thời gian đặt trước.
Không có nước chảy vào	• Mất điện hoặc cháy cầu chì. • Nguồn nước bị cắt hoặc áp lực nước quá thấp. • Ống cấp nước đầu vào chưa được kết nối đúng cách và/hoặc vòi nước chưa được mở. • Màng lọc của van đầu vào bị bụi bẩn làm cho tắc nghẽn. • Cuộn dây của van đầu vào bị hỏng. • Chưa ấn nút Khởi động/ Dừng (Start / Pause).
Thoát nước bất thường	• Ống xả nước được đặt quá cao. • Đầu ống thoát nước đặt trong khu vực ngập nước. • Vòng cao su bên trong của van xả bị chất bẩn làm cho tắc nghẽn.
Vòng quay bất thường	• Nắp cửa chưa đóng. • Tất cả quần áo bị lệch ở trong lồng giặt, hoặc cho quá nhiều quần áo vào trong lồng giặt. • Nếu máy giặt không được đặt trong tình trạng ổn định hoặc nó được đặt ở vị trí bề mặt nghiêng (Mặt đất không bằng phẳng). • Dây đai động cơ bị lỏng.

Mã lỗi

MÔ TẢ	NGUYÊN NHÂN	GIẢI PHÁP
 Lóa sáng	- Cảnh báo lượng nước bất thường.	- Kiểm tra xem vòi nước đã được mở hay chưa.
 Lóa sáng	- Cảnh báo nắp chưa đóng trước khi giặt và vắt.	- Đóng lại cửa
 Lóa sáng	- Cảnh báo giặt nghiêng một bên	- Cân bằng quần áo trong thùng giặt bằng tay.
 Lóa sáng	- Cảnh báo xả nước chưa kết thúc.	- Kiểm tra cảm biến mực nước và bơm thoát nước.



Chú ý!

- Sau khi kiểm tra, hãy khởi động lại máy. Nếu sự cố vẫn tiếp tục hoặc màn hình hiển thị lại các mã cảnh báo khác, hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng Casper.

Thông số kỹ thuật

Model	WT-75NG1
Khối lượng giặt định mức (kg)	7.5
Khối lượng vắt định mức (kg)	7.5
Điện áp/ tần số định mức	220V~/ 50Hz
Công suất giặt định mức (W)	400
Công suất vắt định mức (W)	400
Dung tích chứa lồng giặt định mức	48.6
Khối lượng tịnh (kg)	29
Độ ồn (giặt) (db A)	62.5dB
Độ ồn (vắt) (db A)	72dB
Áp lực nước đầu vào (MPa)	0.03 ~ 0.8
Tiêu chuẩn chống nước	IPX4
Kích thước máy giặt (RxSxC mm)	515x525x915